

BẢN TIN DỰ BÁO THÁNG

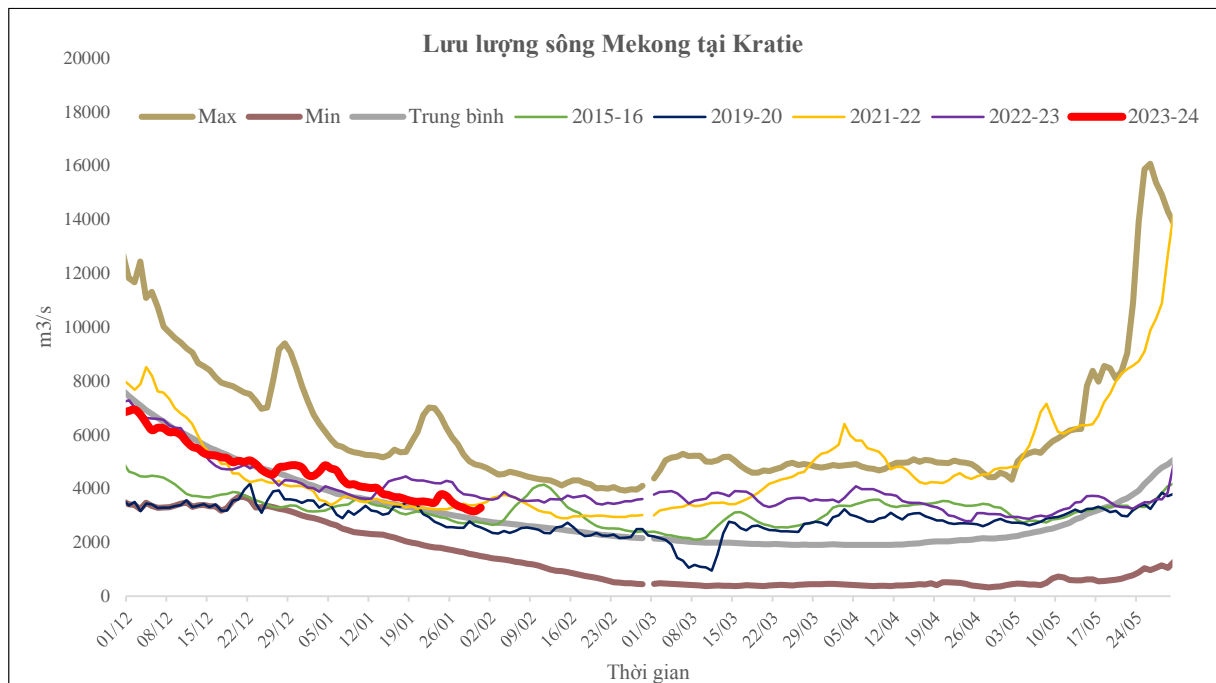
DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO SẢN XUẤT VÀ ĐIỀU HÀNH CẤP NƯỚC MÙA KIẾT NĂM 2024

(Tháng từ 01/02 đến 29/02/2024)

1. DIỄN BIẾN NGUỒN NƯỚC SÔNG MÊ CÔNG VÀ SẢN XUẤT TRONG THÁNG

1.1. Nguồn nước thượng lưu

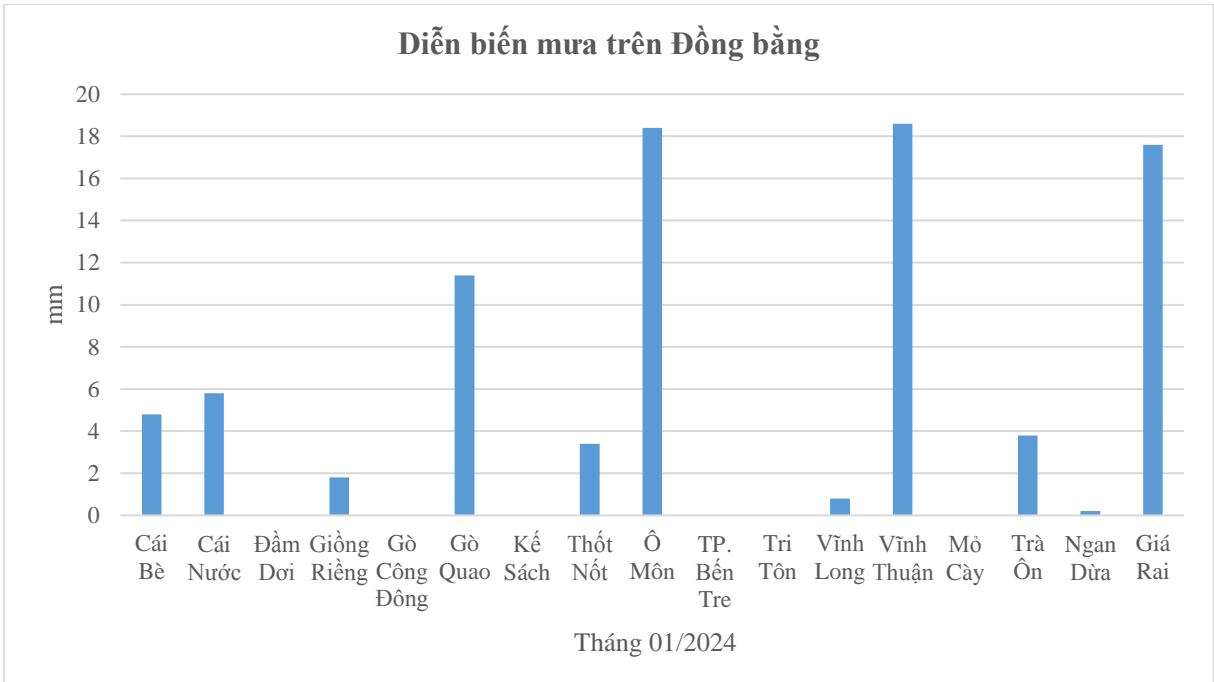
Diễn biến nguồn nước trung bình thượng nguồn Đồng bằng sông Cửu Long trong tháng 01/2024 tại trạm Kratie khoảng 3.870 m³/s. So với cùng kỳ, thấp hơn 144 m³/s so với năm 2023 (4.012 m³/s) tuy nhiên cao hơn 408 m³/s so với năm 2022 (3.460 m³/s).



Hình 1. Diễn biến lưu lượng tại Kratie đến tháng 01 năm 2024 và một số năm cùng kỳ

1.2. Diễn biến mưa trên đồng bằng

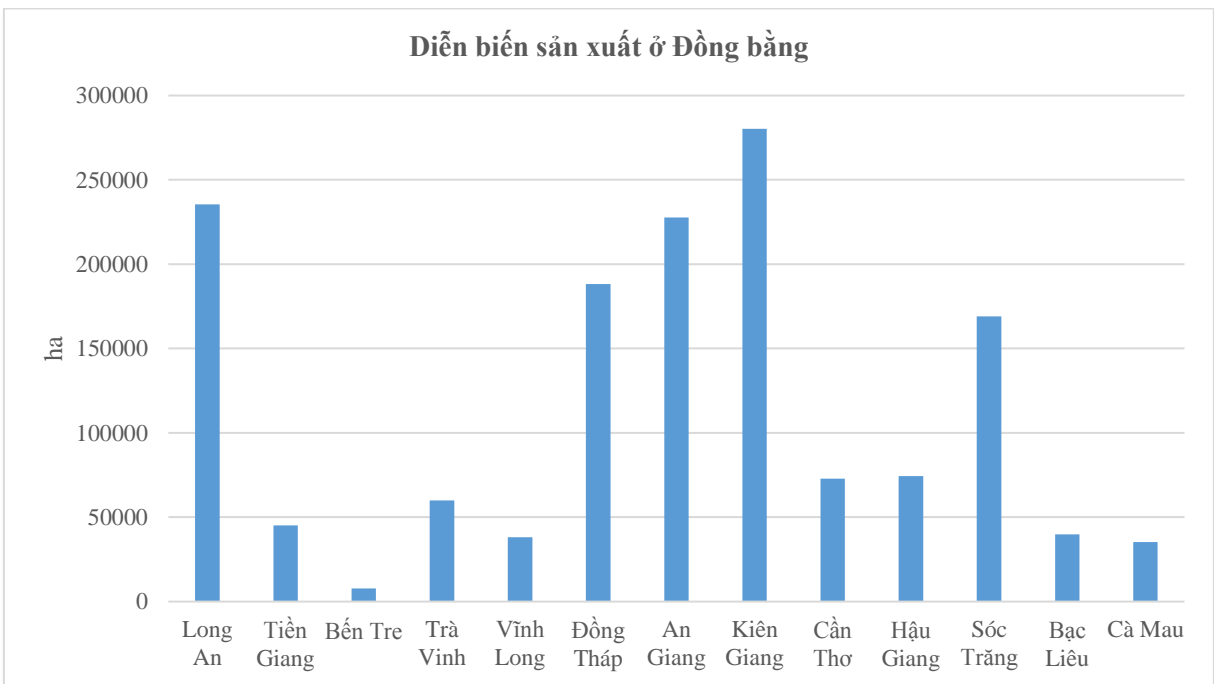
Diễn biến mưa trên đồng bằng được thống kê ở Hình 2. Trong tháng 01 xuất hiện mưa rải rác ở một số nơi với vũ lượng giao động từ 5-10 mm.



Hình 2: Diễn biến mưa trên đồng bằng sông Cửu Long trong tháng 01/2024

1.3. Tình hình sản xuất trên đồng bằng

Theo số liệu điều tra của Cục Trồng trọt, tính đến ngày 26/01/2024, toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long đã xuống giống được 1.473.693 ha, tăng hơn 273.000 ha so với tháng trước. Chi tiết như Hình 3.

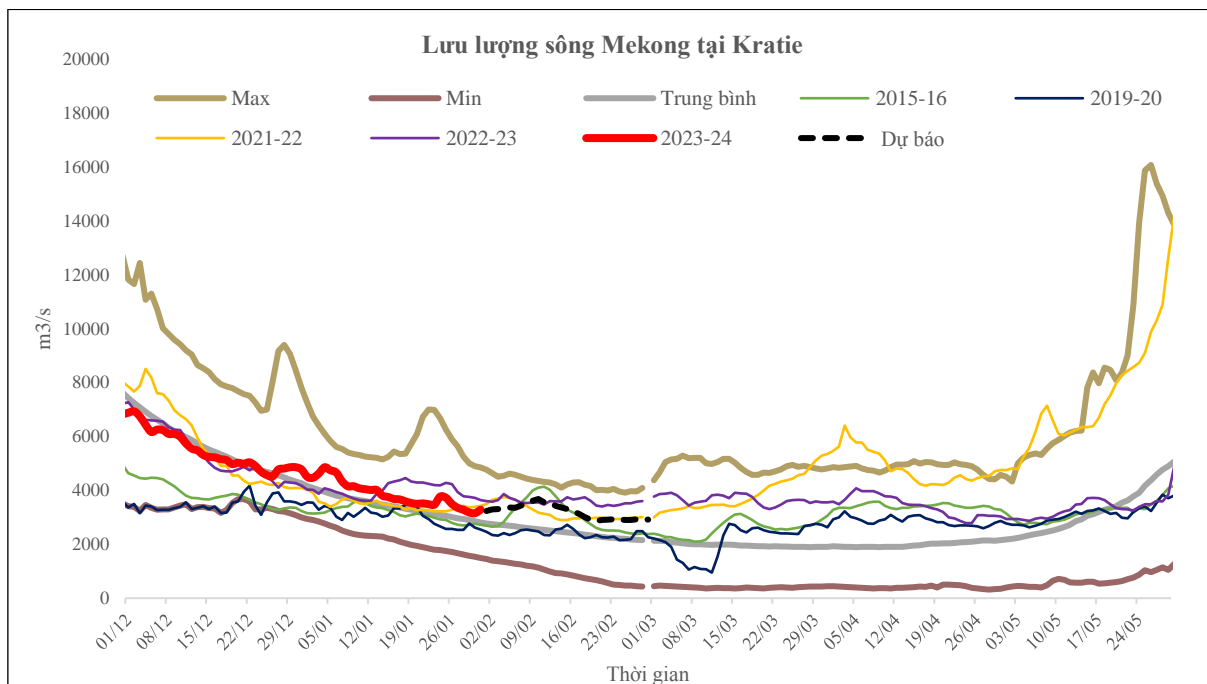


Hình 3: Diện tích xuống giống vụ Đông – Xuân (2023 – 2024) ở các tỉnh ĐBSCL

2. DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG NƯỚC THÁNG TIẾP THEO

2.1. Dự báo nguồn nước thượng lưu về đồng bằng

Dự báo nguồn nước về ĐBSCL, lưu lượng bình quân tại trạm Kratie trong tháng tiếp theo (từ ngày 01/2 đến 29/2/2024) vào khoảng 3.209 m³/s. Giảm khoảng 659 m³/s so với tháng 01/2024 này và thấp hơn khoảng 375 m³/s so với lưu lượng bình quân cùng kỳ năm 2023 (3.584 m³/s).



Hình 4: Dự báo diễn biến lưu lượng tháng tiếp theo tại trạm Kratie

Các hồ chứa trên lưu vực sông Mê Công thuộc Trung Quốc có dung tích điều tiết còn 13,24 tỷ m³, tương đương với 55,7% tổng dung tích hữu ích. Các hồ chứa trên toàn lưu vực Mê Công còn 61,0% tổng dung tích hữu ích, tương đương với tổng dung tích nước có thể điều tiết cho mùa kiệt năm 2024 vào khoảng 39,91 tỷ m³.

Khả năng nguồn nước về các tiểu vùng và xâm nhập mặn ĐBSCL:

- Vùng thượng ĐBSCL: bao gồm phần đất tỉnh An Giang, Đồng Tháp, thượng nguồn Long An, Kiên Giang và TP. Cần Thơ nguồn nước đảm bảo.

- Vùng giữa ĐBSCL, bao gồm phần đất thuộc TP. Cần Thơ, tỉnh Tiền Giang, Long An, Kiên Giang, Hậu Giang, Đồng Tháp, tỉnh Vĩnh Long và vùng được kiểm soát mặn ở Bạc Liêu, Sóc Trăng, Trà Vinh, Bến Tre. Tháng 1 ranh mặn 4 g/l đã đạt đỉnh trong thời gian 10/1-14/1, ranh mặn sâu nhất trên các cửa sông dao động khoảng 35-44 km. Dự báo tháng 2 mặn có thể đạt đỉnh từ 9-13/2, ranh mặn 4g/l có thể vào 45-65km, sâu hơn 5-10 km so với cùng thời kỳ ở năm 2023.

- Vùng ven biển ĐBSCL: bao gồm ven biển các tỉnh ven biển ĐBSCL (Long An, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau và tỉnh Kiên Giang). Dự báo mặn vào sâu 45-65km, để chủ động ứng phó với đỉnh mặn tháng 2 từ 9-13/2 các địa phương cần tranh thủ tích ngọt đảm bảo sản xuất, tăng cường giám sát mặn và cập nhật các bản tin dự báo thường xuyên.

2.2. Dự báo dòng chảy trên Đồng bằng

Tính đến giữa tháng 1 năm 2024, điều kiện El Niño vẫn mạnh và được áp dụng cho tháng 1 năm 2024. CPC dự báo sự kiện El Niño sẽ tiếp tục diễn ra trong thời gian đến tháng 3/2024, sau đó sẽ nhanh chóng suy yếu. ENSO trung tính trở thành loại có khả năng xảy ra cao nhất giai đoạn tháng 4-tháng 6 và tháng 5-tháng 7. Từ tháng 6 đến tháng 8, không có loại nào nổi bật chiếm ưu thế. Từ tháng 7-tháng 9 năm 2024, La Niña trở thành loại có khả năng xảy ra cao nhất, với khả năng xảy ra là 58%.

Dự báo dòng chảy bình quân về ĐBSCL, lưu lượng bình quân Tháng 02/2024 ở mức tương đương trung bình nhiều năm, xâm nhập mặn có thể xuất hiện sớm ảnh hưởng đến sản xuất. Dòng chảy về Đồng bằng trong thời gian này phụ thuộc lớn vào vận hành thủy điện ở thượng nguồn, có thể xảy ra các vận hành bất thường.

2.3. Kế hoạch sử dụng nước

Từ kết quả đánh giá diễn biến nguồn nước thượng lưu, hiện trạng mưa trên đồng bằng và tình hình sản xuất nông nghiệp ĐBSCL trong tháng từ ngày 01/01 đến ngày 31/01/2024;

Trên cơ sở dự báo nguồn nước thượng lưu về ĐBSCL tháng từ ngày 01/02 đến ngày 29/02/2024;

Dưới đây là kiến nghị kế hoạch sử dụng nước cho các địa phương ĐBSCL:

- Vùng thượng ĐBSCL: nguồn nước đủ, khó khăn chủ yếu ở vùng núi cao Tịnh Biên, Tri Tôn.
- Vùng giữa ĐBSCL: nguồn nước cơ bản đảm bảo, vận hành hợp lý các công trình kiểm soát mặn và tích nước, khi lấy ngọt hoặc tưới cho cây trồng cần kiểm tra chặt chẽ độ mặn, nhất là đối với cây ăn quả.
- Vùng ven biển ĐBSCL: xâm nhập mặn bất thường có thể làm ảnh hưởng đến nguồn nước và sản xuất ở các hệ thống thủy lợi ven biển như Gò Công, Bắc Bến Tre, vùng ven biển Trà Vinh và hệ thống Long Phú-Tiếp Nhật. Do vậy, cần chuẩn bị các phương án ứng phó và tích trữ nước hợp lý khi nguồn nước chưa bị ảnh hưởng mặn, đặc biệt là tại các vùng ăn Tráit thuộc huyện Châu Thành, Chợ Lách, Mỏ Cày Bắc – Nam thuộc tỉnh Bến Tre; huyện Kế Sách - tỉnh Sóc Trăng.

Đáng chú ý, tích nước ở các bậc thang thủy điện phía thượng nguồn thuộc Trung Quốc năm 2023 được xem là có bất thường, *hồ Nuozhadu ở phía dưới chuỗi bậc thang thủy điện Trung quốc mới tích dưới 50% dung tích hữu ích*. Vì vậy, có thể xảy ra vận hành tích nước ở hồ này làm mất đi nguồn nước điều tiết xuống hạ lưu từ khu vực thượng nguồn vào một số thời điểm, chính vì vậy các địa phương cần tiếp tục theo dõi nguồn nước, chủ động các giải pháp ứng phó khi cần để đảm bảo ổn định sản xuất.

3. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

Tác động của phát triển thủy điện trên lưu vực sông Mê Công đã và đang làm thay đổi rất lớn đến nguồn nước mùa kiệt, có những bất lợi do thay đổi dòng chảy trái qui luật, mặn đến sớm, tuy nhiên xu thế dòng chảy bình quân mùa kiệt tăng. Các địa phương

cần khai thác các lợi thế tăng dòng chảy để xây dựng kế hoạch sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế phù hợp điều kiện nguồn nước hiện nay, kết hợp với theo dõi bản tin dự báo nguồn nước để chủ động các giải pháp ứng phó với các thay đổi bất lợi (nếu có).

Dự báo nguồn nước về ĐBSCL mùa khô 2023-2024 thuộc nhóm năm ít nước, xâm nhập mặn đến sớm và sâu hơn trung bình nhiều năm. Mặn cao nhất ở tháng 2 và 3 với ranh giới mặn 4 g/l từ 50-65 km từ cửa sông. Tích nước bất thường có thể làm mặn vào sâu 55-70 km. Ngày 23/01 Bộ NN&PTNT đã ra chỉ thị số 661/CT-BNN-TL về việc tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2023-2024, các địa phương chủ động các giải pháp thích ứng với hạn hán và xâm nhập mặn trong năm ở điều kiện như dự báo.

Dựa trên kết quả tính toán thống kê dự báo nguồn nước về ĐBSCL, các địa phương cần thực hiện các nội dung sau để chủ động trong sản xuất:

- Cập nhật thường xuyên tình hình khí tượng thủy văn, diễn biến mưa và theo dõi dự báo dòng chảy, nguồn nước thượng lưu về đồng bằng để có kế hoạch chủ động sản xuất tốt nhất vụ Đông Xuân;
- Có phương án bố trí xuống giống vụ Đông Xuân phù hợp ở những khu vực còn lại.

Chi tiết diễn biến và dự báo nguồn nước đề nghị các địa phương tiếp tục theo dõi, cập nhật trong các bản tin tiếp theo./.

VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI MIỀN NAM

Ghi chú :

Bản tin sẽ tiếp tục được cập nhật theo từng tuần. Để phục vụ kịp thời cho sản xuất chủ động điều hành cấp và tích trữ nước nhằm giảm thiểu thiệt hại có thể, kính đề nghị địa phương, các đơn vị sử dụng nếu có ý kiến, đề nghị phản hồi lại Tổng cục Thủy lợi và Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam theo địa chỉ email: vkhtlmm@gmail.com để cập nhật trong các bản tin tiếp theo.